

Kiên cố hoá 500 km kênh mương, trong đó:

- Kênh loại II: 53 km;

- Kênh loại III: 247 km;

- Kênh kiên cố hoá được đầu tư từ các chương trình, dự án lồng ghép khác: 200 km (*Có phụ biểu kèm theo*).

2. Tổng nhu cầu vốn đầu tư: 342.249 triệu đồng

Trong đó: - Vốn vay ưu đãi: 75.754 triệu đồng

- Ngân sách tỉnh: 44.670 triệu đồng

- Ngân sách huyện: 10.566 triệu đồng

- Vốn dân góp và vốn khác: 31.698 triệu đồng

- Vốn đầu tư từ các chương trình, dự án khác: 179.561 triệu đồng

3. Cơ chế vốn đầu tư

- Đối với kênh loại II và các tuyến kênh sử dụng vốn lồng ghép khác: Ngân sách tỉnh và vốn vay đầu tư 100%.

- Đối với kênh loại III:

+ Đối với vùng đồng bằng: Ngân sách tỉnh 60%, huyện, thành phố 10%; các nguồn vốn hợp pháp khác do xã, phường, thị trấn và huy động nhân dân đóng góp 30% giá trị công trình.

- Đối với các huyện, xã miền núi: Ngân sách tỉnh 70%; huyện 10%; các nguồn vốn hợp pháp khác do xã, phường, thị trấn và huy động nhân dân đóng góp 20% giá trị công trình.

4. Cơ chế thực hiện

- Đối với kênh loại II: Đầu tư kênh loại II và các tuyến kênh được đầu tư từ các chương trình, dự án lồng ghép khác thực hiện theo các quy định về quản lý đầu tư xây dựng hiện hành của Nhà nước và Quyết định số 12/2006/QĐ-UBND ngày 10/02/2006 của UBND tỉnh Ban hành Bản qui định tạm thời về một số nhiệm vụ quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.